

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG BỒ TÁT TẠNG
VĂN THÙ SỰ LỢI CĂN BẢN NGHI QUỸ
QUYỀN THỨ MƯỜI TÁM

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng_ Triều Tán Đại Phu Thích Hồng Lô
Thiếu Khanh_ Minh Giáo Đại Sư (kẻ bày tôi là) THIÊN TỨC TÀI phụng chiếu dịch
Sưu tập Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

DIỆU CÁT TƯỜNG LỤC TỰ TÂM CHÂN NGÔN
PHẨM THỨ HAI MƯỜI BA

Bấy giờ, Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni lại quán sát cõi Trời Tịnh Quang rồi bảo
Diệu Cát Tường Đồng Tử rằng: “Này Diệu Cát Tường! Lại có Pháp **Bất Không
Thành Tựu** của **Nghi Tắc thứ bảy**. Kẻ kia có được sẽ được thành quả báo lớn, lợi ích
an vui, hết thấy tất cả nghiệp ác, khổ não của nẻo ác đều được tiêu trừ, ngay sau quyết
định đắc được Vô Thượng Bồ Đề

Này Diệu Cát Tường! Nay Ta nói **Lục Tự Tâm Chân Ngôn** (Ṣaḍākṣara-hṛdaya-
mantra) của ông. Chân Ngôn này vi diệu có sức chẳng thể nghĩ bàn, không có gì ngang
bằng được, giải thoát tất cả Luân Hồi trong **sáu đường** (Ṣaḍ-gati), miễn sự chìm đắm
lâu dài trong biển lớn của **ba nỗi khổ** (Trī-duḥkha), giải thoát tất cả **ràng buộc**
(Bandhana), chẳng nhiễm Thế Gian. Tất cả hữu tình, tất cả **Bộ Đa** (Bhūta) không ai có
thể thấy, ở trong **đường Luân Hồi** (Bhava-mārga) mà được thanh tịnh, được Pháp
Phần của Phật, chư Phật tùy vui, ở tất cả Chân Ngôn là tối tôn tối thượng, lại ở tất cả là
đại phú quý”

Liên nói **Lục Tự Tâm Chân Ngôn** là:

“Án, phộc chỉ-duệ na, năng ma”

Oṃ_ Vākyaeda namaḥ

Này Diệu Cát Tường! Nay Ta nói Pháp thành tựu của **Lục Tự Tâm** (Ṣaḍākṣara-
hṛdaya) này. Nếu có người cầu thành tựu, nên dùng rau quả làm thức ăn, hoặc khát
thực. Một ngày ba thời tắm gội, ba thời thay áo, Thân Tâm thanh tịnh chẳng được tán
loạn, tụng Chân Ngôn một lạc xoa làm **Tiên Hành**, chẳng được bên trong thiếu một
biển. Nếu là khuyết thiếu thì Pháp chẳng thành tựu, nên là chuyên chú, Tâm chẳng
duyên điều khác

Như vậy **Tiên Hành** thành xong, dùng dẹt thành tám lụa chẳng cắt đầu thừa chỉ,
lớn nhỏ ương theo lượng, chẳng thừa chẳng thiếu. Như vậy được xong thì kiếm người
vẽ, lại khiến thanh tịnh trì Giới

Như vậy khiết tịnh xong. Dùng màu sắc cực tốt vẽ **Thánh Tượng** này. Ở bên
trong bức tranh, trước tiên vẽ **Diệu Cát Tường Bồ Tát** (Mañjuśrī-bodhisatva) làm
tướng Đồng Tử, ngồi trên tòa hoa sen, làm tướng Thuyết Pháp, trật áo hở vai phải,
dùng mọi loại vi diệu để làm nghiêm sức

Bên trái, vẽ **Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát** (Āryāvalokiteśvara-bodhisatva), tay
trái cầm hoa sen, tay phải cầm cây phát trắng

Bên phải, vẽ **Thánh Phổ Hiền Bồ Tát** (Ārya-samanta-bhadra-bodhisatva)

Mặt bên trên vẽ **mây** (Megha), trong mây vẽ Thiên Nhân cầm vòng hoa, tuôn
mưa hoa để làm cúng dường

Ở phía trước, mặt bên dưới vẽ Trì Tụng Hành Nhân tùy theo tướng trạng của mình, tay cầm lò hương, làm tướng chiêm ngưỡng Diệu Cát Tường Bồ Tát

Chung quanh vẽ núi. Mặt bên dưới vẽ ao sen, ở bên trong tùy ý, mọi loại nghiêm sức

Vẽ tượng xong, an trí ở tháp Xá Lợi, hướng mặt tượng về phương Tây. Chọn ngày tốt của kỳ Bạch Nguyệt, hiến cúng dường lớn. Dùng bơ thấp đèn. Lại dùng tám ngàn hoa **Nha Đế** (Jāti), một lần tụng thì một lần ném, rải trên mặt của Diệu Cát Tường, cho đến khi rải hết. Nếu được thành tựu, hoặc nghe tiếng chữ **Hồng** (HŪM), hoặc được tượng chấn động.

Nếu được nghe tiếng chữ **Hồng** (HŪM) thì được tôn quý tối thượng

Nếu được tượng chấn động thì ở trong tất cả Luận Giả được làm tốt thượng, lại hay biết rõ tất cả Nghĩa Luận của Thế Gian

Nếu chẳng được thành tựu như trên thì sẽ ở trong tất cả Pháp trì tụng được sức mạnh.

Nếu dùng cây **Trầm Hương** (Agaru) uớt làm củi, dài như ngón giữa. Lại dùng cây **Khư Nỉ La** (Khadira) làm củi, ở ban đêm của kỳ Hắc Nguyệt thấm tẩm dầu **Đô Lỗ Sắt-Ca** (Turuṣka) làm Hộ Ma cho đến khi mặt trời mọc thì quyết định sẽ được thấy Diệu Cát Tường Bồ Tát. Nếu được thấy xong, thì hết thảy Thắng Nguyên mà Trì Tụng Hành Nhân đã mong cầu, đều được. Chỉ đối với **Tham Dục** (Kāma:Ái dục) thì chẳng được cầu xin

Hoặc ở ban đêm của kỳ Hắc Nguyệt, thiêu đốt **Bạch Đàn** (Śveta-candana) chẳng gián đoạn cho đến khi mặt trời mọc thì được Bồ Tát đi đến nói Pháp sâu xa, khiến cho tin hiểu. Được tin hiểu xong, đối với tất cả bệnh sẽ được giải thoát, quyết định đắc được Địa của Bồ Tát

_Lại có Pháp. Dùng cây **Xích Đàn** (Rakta-candana) khắc làm hoa sen có thể khoảng 6 ngón tay kèm theo cọng, đều dùng Xích Đàn xoa bôi. Lấy ngàn lá gia tri ngàn biến xong, vào ngày 15 của tháng, ở trước tượng, để trên lá sen, dùng bàn tay đè lên, tụng Chân Ngôn cho đến khi lửa hiện ra. Cầm lấy thì phút chốc chuyển thân như người nam 15, 16 tuổi, màu như vàng ròng, hào quang sáng trong vượt hơn **Nhật Thiên Tử** (Sūrya-deva-putra), được tất cả Thiên Nhân phụng trọng cúng dường, sống lâu một Đại Kiếp. Sau khi chết được sinh về Thế Giới **Cực Lạc** (Sukha-vati)

_Lại có Pháp. Chọn ngày **Thái Dương** trực (?Candra-graha: Thái Âm trực), dùng rễ **Xương Bồ** (Śvata-vacā: Bạch Xương Bồ), nước Ngũ Tịnh, tẩy rửa cho sạch sẽ rồi an trí trên **lá Bồ Đề** (Aśvattha-patra), tụng Chân Ngôn cho đến khi hiện ra ba Tướng

Nếu được tướng **Nhiệt** (Ūṣma:hoi nóng) thì được tất cả người yêu trọng, ở trong tất cả Luận Giả được thắng

Nếu được tướng **Khói** (Dhūma) thì được thành tựu Ân Thân, sống lâu ba vạn tuổi

Nếu **lửa** (Jvala) hiện ra thì được đi trong hư không, sống lâu một Đại Kiếp

Lại có Pháp. Dùng sữa của con bò vàng có một con, làm bơ chứa đầy trong vật khí bằng đồng rồi an trí ở trên bảy lá Bồ Đề, tụng Chân Ngôn cho đến khi hiện ra ba Tướng. Nếu được **Nhiệt** thì được **Văn Trì** (Śruta-dhāra), **khói** thì được ân thân, **lửa** thì được đi trong hư không... như lúc trước không có khác

_Lại có Pháp. Đem hạt sen (Puṣkara-bīja: hạt hoa sen xanh) ngậm trong miệng, vào ngày **Thái Âm** trực (Candra-garha), tụng Chân Ngôn cho đến khi chấn động, lại

dùng ba cái bao bằng vàng bọc lại rồi ngậm trong miệng, như lúc trước trì tụng đến khi chân động thì được Ân Thân. Nếu bỏ hạt sen trong miệng ra thì tất cả người đều thấy

Nếu đem **Đinh Hương** (Lavaṅga) ngậm trong miệng, tụng 6 lạc xoa xong. Phạm nói chuyện với người thì tất cả yêu trọng

Nếu ăn bơ, tụng 12 lạc xoa thì được làm Thiên Nhân

Nếu khát thực, ngậm tụng một lạc xoa thì được Ân Thân. Nếu tụng một trăm lạc xoa thì được nói Pháp như Diệu Cát Tường, lại như Bồ Tát **Thập Địa**. Nếu luôn tụng trì thì được tất cả Nghĩ tăng trưởng

_Lại có Pháp. Dùng tất cả thuốc Hương làm hình tượng người, chặt đứt rồi làm Hộ Ma, nội trong bảy đêm thì được yêu trọng

_Lại có Pháp. Dùng **An Tức Hương** (Gugglu) làm thành viên lớn như hạt sen, thấm tẩm bơ, một trăm ngàn, làm Hộ Ma thì được một lạc xoa đồng tiền.

_Lại có Pháp. Người trì tụng, hoặc vào **sông** (Nadī) **biển** (Samudra), dùng một trăm ngàn hoa sen ném trong nước, làm Hộ Ma thì được **kho tàng lớn** (Mahā-nidhāna) chẳng thể cùng tận

Nếu dùng **hạt cải trắng** (Gaura-sarṣapa), hương **Cung Câu Ma** (Kuṅkuma) hòa hợp, tám ngàn, làm Hộ Ma thì được **La Nhạ** (Rāja: vua chúa) yêu trọng

Nếu dùng dầu mè hòa với bơ, mật, lạc làm thành một trăm ngàn nắm hình tròn, làm Hộ Ma thì được Đại Trưởng Già bổ thí cho tất cả

_Lại có Pháp. Nếu dùng **Cù Ma Di** (Gomayī:Phân bò) chưa rơi xuống đất làm **Mạn Noa La** (Maṇḍala: Đàn), dùng **hoa A Đề Mục Cát Đa** (Adi-mukta-puṣpa) hiến cúng dường lớn, tụng 800 biến, rồi đọc tụng Kinh Pháp Đại Thừa thì nội trong một tháng sẽ được Đại Trí Tuệ

Lại dùng **Ngưu Hoàng** (Rocanā), tụng 800 biến xong, chấm vào tam tinh thì được tất cả người yêu trọng

Nếu gia trì vào đỉnh đầu, tụng bảy biến thì tất cả người chẳng khinh mạn

Nếu dùng một vạn hoa **Chi Lý** (Kiri) làm Hộ Ma thì được trừ tất cả bệnh

Nếu ngày ngày tụng bảy biến thì quyết định diệt hết tất cả nghiệp ác

Nếu khi lâm chung, tụng 800 biến thì được Diệu Cát Tường Bồ Tát hiện tra trước mặt.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG BỒ TÁT TẠNG VĂN THÙ SỰ LỢI CĂN BẢN NGHI QUỸ

NGHI TẮC TU HÀNH ĐỊA VỊ, THỜI TIẾT _PHẨM THỨ HAI MƯƠI BỐN_

Bấy giờ, Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni lại quán sát cõi Trời Tịnh Quang rồi bảo Diệu Cát Tường Đồng Tử rằng: “Này Diệu Cát Tường! Ông có tất cả **Nghi Tắc của Chân Ngôn** (Manta-tantra) của nhóm **Đại Luân Minh Vương** (Mahā-cajra-vidya-rāja) với các nhóm **Phật Đỉnh** (Buddhoṣṇīṣa)... **địa vị** (Sthāna: địa phương) thành tựu.

Nay Ta lược nói nơi chốn mà các Minh Vương được thành tựu.

Nước **Chi Na** (Cīna) với nước **Đại Chi Na** (Mahā-cīna) kia thì được thành tựu Chân Ngôn của Diệu Cát Tường Bồ Tát

Trong nước **Quy Tư** (Kucīna), trong nước **Ô Ni-Dã Năng** (Udiyāna), trong nước **Ca Thấp Di La** (Kaśmīra) với Tây Ấn Độ kèm bốn mặt của **núi Tuyết** (Himavat-parvata), một cảnh ở phương Bắc... được thành tựu tối thượng của **Phật Đỉnh Vương** (Buddhoṣṇīṣa-rājña)

Nếu làm Túc Tai thì tất cả nơi chốn trước được thành tựu. Núi Tuyết kia với đất **Thiện Tâm** trong nhân gian của Trung Quốc... làm Túc Tai thì đối với Chân Ngôn của nhóm **Liên Hoa Tộc** (Padma-kulāya), **Kim Cương Tộc** (Vajra-kulāya) với **Bảo Tộc** (Maṇi-kulāya) sẽ được thành tựu. Lại hết thủy Chân Ngôn của nhóm **Bán Chi Ca Dược Xoa** (Pañcika-yakṣa) với **Ha Lợi Đế Dược Xoa Nữ** (Hārīti-yakṣiṇī), **Hiển Đạt Lý Phộc** (Gandharva)... cũng được thành tựu

Lại vòng khắp bên trong bên ngoài của nước **Ca Vi** (Kāśī) với nước **Ma Già Đà** (Magadha), vòng khắp bên trong bên ngoài của nước **Ca Ma Lỗ Bá** (Kāma-rūpa), bên bờ sông **Lộ Hứ Nễ-Dã** (Lauhitya) ưa thích... thì các xứ ấy cũng được thành tựu

Tất cả xứ ở Đông Ấn Độ thì **Kim Tỳ La Thần** (Kubera) với **Bảo Hiền Đại Tướng** (Maṇi-bhadra) được thành tựu

Bờ biển (Samudra-tīra), **bãi cù lao** (Dvīpa:Châu), tất cả nơi có nhiều nước, đất ưa thích của nước **Sư Tử** (Siṃhala) thì được tất cả Chân Ngôn thành tựu

Tất cả Chân Ngôn của nhóm Hiền Thánh kia: **Đa La** (Tārā), **Tỳ Câu Chi** (Bhṛkuṭi), **Bạch Tản Cái** (Sitāta-patra) với bốn Đồng Nữ thì ở trong biển lớn được thành tựu

Lại **địa phương** (địa vị) vòng khắp Đông Ấn Độ, trong vùng hoang vắng lớn của núi **Mẫn Địa-Dã** (Vindhya) với vòng khắp núi **Ma Hứ Nại-La** (Mahī-dhra) thì **Đồng Tử Thiên** (Kārtika) ấy với **Diệu Cát Tường** (Mañjuśrī) được thành tựu

Hoặc có loài gây chướng nạn cho người trì tụng, biến hình như voi một ngà có sức mạnh lớn, hoặc làm hình trạng của nhóm **Ngạ** (Aśva) với mọi loại tướng mạo, hoặc làm mọi loại tướng mạo tối thượng của **Y Xá Na Thiên Tử** (Īśāna-deva-putra) cũng nói Pháp Chân Ngôn được đất thành tựu. **Loài gây chướng** (Vināyaka) như trên ở trong vùng hoang vắng lớn trong núi sâu hay gây chướng nạn.

Lại nói đất thành tựu của mọi loại **Ma Đa La** (Mātara), **Tú Diệu** (Graha) cực ác với **Ngạ Quỷ Vương** (Preta-rāja) của nẻo quỷ đói, **loài ưa thích ăn thịt người** (Mānuṣāhāra)

Lại nói đất thành tựu của tất cả **Bộ Đa** (Bhūta)

Lại có **trú xứ của Quỷ Vương** (Preta-rāja-stathā) ở phương Nam thì Chân Ngôn của **Diêm Ma** (Yama) sẽ được thành tựu... kèm với đất của các Ngoại Đạo cầu Pháp cực ác, **Kim Cương Thủ** (Vajra-pāni) kia cũng nói Chân Ngôn làm Pháp ác, ở phương Nam cầu được thành tựu sẽ chiêu cảm nghiệp tội, được **quả chẳng lành** (Aśubham-phala)

Lại ở phương Nam ấy chỉ có Chân Ngôn do **Nhật Thiên** (Āditya) đã nói với Chân Ngôn do **Y Xá Na Thiên** (Īśāna) đã nói thì mới có thể ở nơi ấy cầu thành tựu

Phương Tây được thành tựu tối thượng. **Đại Lực Dược Xoa Vương** (Mahā-bala-yakṣendra) là Chủ của tất cả **tiền tài** (Dhana), được tất cả **Bộ Đa** (Bhūta), **loài ngu si mê hoặc** (Mohin) bố thí tiền tài. Nếu có Hành Nhân y theo Pháp tu Pháp đã mong cầu, sẽ được thành, sẽ là **Tài Chủ** (Dhana-pati) được đại phú quý

Lại trong Đại Địa này thì Chân Ngôn của Kim Cương Thủ Dược Xoa Bồ Tát được tối thượng thành tựu địa vị của Bồ Tát **Thập Địa** (Daśa-bhūmi). Tất cả Chân Ngôn của Kim Cương Thủ được sinh **Liên Hoa Tộc**

Chân Ngôn của tám Tộc như vậy ở tám phương được thành tựu

Đức Phật đã nói Chân Ngôn ở phương Bắc được thành tựu với phương Đông cũng được thành tựu.

Chân Ngôn do **Liên Hoa Tộc** (Padma-kula) đã nói, ở phương Nam được thành tựu. **Kim Cương Tộc** (Vajra-kula) ở phương Tây được thành tựu. **Na Tra** (Nata-kubera) kia thì chẳng định phương sở.

Bảo Hiền Tộc (Maṇi-bhadra-kula) ở phương Tây Bắc được thành tựu

Phương Tây Nam thì tất cả **Được Xoa Tộc** (Yakṣa-kula) được thành tựu

Phương Đông Nam thì tất cả **Thanh Văn Đại Đức Tộc** (Śrāvakānām mahaujasām-kula) được thành tựu

Phương Đông Bắc thì **Bích Chi Phật Tộc** (Pratyeka-buddha-kula) được thành tựu

Lại có phương bên trên thì tất cả **Thiện Hạnh** (Kusala-caryā) được thành tựu

Phương bên dưới thì chân ngôn của tất cả **Nhập Địa** (Pātāla-praveśa) trong Thế Gian được thành tựu

Trong tám Tộc ấy thì tất cả Chân Ngôn của **Phật Đỉnh** (Buddhoṣṇīsavới Xuất Thế Gian (Lokottara) được thành tựu

Lại nhóm **Phật Đỉnh Luân Vương** ở tất cả xứ của phương bên trên cũng được thành tựu

Lại Kim Cương Thủ ở tất cả xứ được thành tựu

Như vậy Chân Ngôn Vương khác, tất cả người sinh trong Kim Cương Tộc, Liên Hoa Tộc ở trong tất cả thời, cũng quyết định được thành tựu

Ta đã nói tất cả địa vị thành tựu. Nay lại nói **Thời Tiết** được sinh. Nếu người đối với Chân Ngôn của tất cả Phật, cầu thành tựu với muốn sinh vào Liên Hoa Tộc, Kim Cương Tộc thì cần phải ở trong ba đời chuyên chú chân thật xem xét rõ, trì tụng tu hành được thành tựu tối thượng thì mới được sinh vào Tộc ấy

Lại hoặc một lòng yêu thích, quy tín Tam Bảo, phát Tâm Bồ Đề, tu hành Đại Trí. Lại đối với Chân Ngôn Nghi Quỹ, mỗi mỗi biết rõ. Lại nữa trì **Bồ Tát Giới** (Bodhisamvara) thực hành **Bồ Tát Hạnh**, chuyên tâm không có hai, tin vâng phụng hành, ở trong một đời cũng hay sinh điều ấy.

Song, Chân Ngôn này như Đức Phật đã nói thì tất cả chúng sinh ngu si, vĩnh viễn chẳng thể thấy nghe, hưởng chi là đối với Pháp mà được thành tựu. Nghi Quỹ rộng lớn của Chân Ngôn Vương này là **Phật Nguyệt** (Buddha-candra) **tối thượng** (Śreṣṭha) của Ta, là điều mà Đức Như Lai thứ bảy đã tuyên nói

Này Diệu Cát Tường! Ông hãy nghe cho kỹ! Ông là Phật Tử bậc nhất, là Đại Bồ Tát có uy lực lớn, nghĩa Đại Lực Hạnh của Chân Ngôn của ông đồng với Đức Phật Thế Luân luôn trụ ở đời như Đại Luân Phật Đỉnh Vương, Quang Tụ Phật Đỉnh Vương mà Đức Phật đã nói. Nhóm Phật Đỉnh Vương như vậy ở tại Thế Gian như Chuyển Luân Vương ở **Nam Diêm Phù Đề** (Jambu-dvīpa) khi sinh ra lại như Pháp Vương Chính Đẳng Chính Giác Nhị Túc Tôn ở tại Thế Gian.

Chân Ngôn đã nói đối với tất cả việc đều được thành tựu

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG BỒ TÁT TẠNG
VĂN THÙ SỰ LỢI CĂN BẢN NGHI QUỸ
NGHI TẮC CỦA LOÀI CHẤP MỸ
PHẨM THỨ HAI MƯƠI LĂM

Bấy giờ, Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni lại quán sát cõi Trời Tịnh Quang rồi bảo Diệu Cát Tường Đồng Tử rằng: “Hãy nghe cho kỹ! Này Đồng Tử! Trước kia Ta đã nói câu của chúng sinh. Nay lại nói diêm thiện ác của việc đã làm kia”

Lúc đó, Đồng Tử liền từ chỗ ngồi đứng dậy, cúi đầu đảnh lễ bàn chân của Đức Thế Tôn, rồi chấp tay cung kính bạch với Đức Thế Tôn rằng: “Lành thay Thế Tôn! Nguyên vì con nói. Phần lớn chúng sinh của Chúng ấy biến nơi thân của mình sinh vào thân của kẻ khác mà gây nhiễu loạn. Ấy là: **Thiên Nhân** (Deva), **Càn Thát Bà** (Gandharva), **Đạ Xoa** (Yakṣa), **La Sát** (Rākṣasa), **Tỳ Xá Tử** (Piśāca), **Ma Hầu La Già** (Mahoraga) cho đến hàng **Bộ Đa** (Bhūta) với các loài **Người** (Manuṣya), Phi Nhân (Amanuṣya), mọi loại Thân nương vào Pháp mà tạo ra, trụ mọi loại **Tâm Hành Tam Muội** (Citta-carita-samaya), có mọi loại tướng của vô số **tiêu xí** (Cihna)

Đức Thế Tôn là Bậc Trời trong hàng Trời! Nay chính là lúc, nguyên vì con nói”

Diệu Cát Tường Đồng Tử ấy, như vậy thỉnh xong, quay về chỗ ngồi của mình, yên lặng mà trụ

Bây giờ, Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni nói cho chúng sinh: mọi loại **Căn Bản Tâm Hành** (Mūla-citta-carita), **điềm báo** (Nimitta), **Tiêu Xí** (Cihna), **Thời Tiết** (Kāla) với hô triệu nhập khắp vào thân kẻ khác, Pháp Chân Ngôn của tất cả chúng sinh

Ở đây, có chúng sinh do tham ăn cho nên **nắm giữ làm mê hoặc** (chấp my) người. Lại có kẻ gặp gỡ Oan Gia quá khứ nên khởi Tâm hận, tức giận nắm giữ làm mê hoặc người. Cho đến trong Đại Địa của Thế Gian, tất cả kẻ cực ác gây nhiễu loạn cho người. Chỗ kia có bậc **Ly Dục Tối Thượng Thiện Nhân** trụ Tâm thương xót, đi đến Thế Gian để làm cứu độ. Vị **Tối Thượng Thiện Nhân** ấy có đầy đủ Pháp Tướng, có thể lực lớn vì cứu Thế Gian, thực hành việc giáo hóa, chiếu sáng cho đời như **Nhật Thiên** (Āditya) kia

Nếu lại có người có đủ nghiệp thiện tối thượng, biết Pháp Yếu ấy, đầy đủ thanh tịnh, siêng năng tu tập. Ở kỳ Bạch Nguyệt, lúc mặt trời lặn, hoặc phần đầu đêm, thấy vị kia đi đến. Vị Đại Lực Ly Dục Thượng Nhân ấy hoặc ở tại cõi nước thanh tịnh trong Thế Gian, dùng kỳ Bạch Nguyệt, hoặc ngày 15 lúc trăng tròn đầy, hoặc lúc **Bạch Tinh Tú** (Śukla-graha), ngày tốt, giờ tốt đi đến Thế Gian mà có **Tiêu Xí** (Cihna). Nếu khi đến thì hình như cây **Đa La** (Tāla-mātra: lớn như cây Đa La) trụ trong hư không chẳng chạm đất, **ngôi Kiết Già** (Paryāṅka) rồi phát ra tiếng giống như **Phạm Âm** (Brahmaghoṣa) nói Pháp tối thượng không có gì ngang bằng, song vị Thượng Nhân ấy có đầy đủ **Đỉnh Tướng** trụ khoảng sát na, giáng xuống Đại Địa

Người trì tụng kia thấy như vậy xong, dùng hoa **Nhạ Đế** (Jāti), **Bạch Đàn** (Śvetacandana), hoa **Cung Câu Ma** (Kumkuma) hòa hợp làm nước Át Già lễ bái, phụng hiến. Lại dùng kỹ nhạc để làm cúng dường

Người tụng phát Tâm chí thành, chỉ vì lợi ích, cầu ước nguyện ấy. Vị **Ly Dục Thượng Nhân** kia, Tâm Từ thanh tịnh liền vì người tụng, nói vô số Chính Pháp tối thượng đã ưa thích. Được nghe điều đó xong, thì hiểu biết rõ ràng, **Tâm Từ** (Maitracitta) thương xót, chẳng được sinh sợ hãi, chỉ niệm Diệu Cát Tường Bồ Tát với kết **Ngũ Kế Án** với **Đỉnh Án** khác để làm Kết Giới, cũng kết **Thượng Hạ Giới**

Lúc như vậy, thời hết thấy tất cả Chân Ngôn nói chẳng đầu, chẳng giữa, chẳng cuối đều tốt lành, cho đến quá khứ hiện tại vị lai đều biết như thật.

Vị **Thiên Thượng Nhân** kia mắt nhìn chẳng chớp, quán chiếu thương lo. Phàm lời đã nói ra đều chân thật chẳng hư dối, thành tựu Chân Ngôn mong cầu, thành tựu Dược Vật với sinh vào nẻo lành, đến nơi **Ứng Cúng** (Sugata), cho đến quyết định chứng **Đại Bồ Đề** (Mahā-bodhi). Hết thấy cầu hỏi việc của nhóm điềm báo, thời tiết như lúc trước thì vị Đại Lực Thiện Nhân kia đều nói tất cả.

Người trì tụng ấy biết như thật xong, ở trong một sát na tác **Quán** tương ứng thì nơi mình đã mong cầu, tất cả đều được; cho đến Chân Ngôn đã cầu, mau chóng thành tựu; với tất cả phú quý, tùy ý đều được

Người tụng sau đó hiến nước Át Già, lễ bái, phát khiên. Từ đây về sau, như vậy làm các ủng hộ, y nơi Nghi Tắc thì không có gì chẳng thành tựu.

Nếu hoặc có người đột nhiên té xuống đất chẳng tự tỉnh lại. Dùng Chân Ngôn với Đỉnh Ấn mà đức Phật đã nói, hoặc Ngũ Kế Ấn để làm ủng hộ thì người bị nắm giữ kia, trong phút chốc liền đứng dậy rồi được an vui

Tất cả chúng sinh không có thể lực lớn, không có Phước, không có Đức bị các chúng sinh ác **nắm giữ làm cho mê hoặc** (chấp my) thì vị Đại Lực Thượng Nhân kia cùng làm ủng hộ

Lại vị **Đại Lực Thượng Nhân** nói về **Trời Cứu Cánh** (Akaniṣṭha: Sắc Cứu Cánh Thiên) trong **Sắc Giới** (Rūpa-dhātu) cho đến nhóm **Tự Tại Thiên** (Íśvara) trong **Dục Giới** (Kāma-dhātu) có các Thiên Nhân muốn đi xuống dưới, sinh trong nước của loài người thì hết thấy sắc tướng cùng với Tiêu Xí, mỗi mỗi đều thấy sinh tại nơi cung điện của đất kia. Hết thấy ngôn ngữ, mỗi mỗi phân biệt xem xét thì có thể biết chân thật

Nếu nước **Ca Thi** (Kāśi) kia và nước **Ma Ca Đà** (Magadha) thì hết thấy **Chấp My** cho đến ngôn ngữ là **Dạ Xoa Chấp My**

Nếu là **Ma Hầu La Già** (Mahoraga) hoặc nhóm **Khẩn Năng La** (Kinnara) đều nói tiếng nói của Đông Ấn Độ

Đại Lực **Ca Lâu La** (Garuḍa) kia sinh ở Đông Ấn Độ, cũng nói tiếng của Đông Ấn Độ

Khẩn Năng La (Kinnara) kia cũng nói tiếng nói của Đông Ấn Độ

Nếu là Thánh Nhân, Thiên Nhân với Bích Chi ca, cho đến các hàng **Ngũ Thông Tiên** (Pañcābhijña-Rṣi)... nói tiếng nói của **Mãn Thành**

Hết thấy ngôn ngữ bên sông **Xá Lý Ma Đa** () với ngôn ngữ của thành **Hạ Lý Kế La** (Harikelika) chẳng rõ ràng với chẳng chính đúng, phần lớn dùng chữ **La** (LA) làm lời nói, dùng chữ **Nại** (ḌA) làm cuối câu nói. Đây là tiếng nói của **Tỳ Xá Tả** (Piśāca)

Như tình trạng của châu **Năng Ni Kế La** (Nāḍikesara-dvīpa), châu **Phộc Lỗ Sa** (Vāruṣaka-dvīpa), **Ngoại Đạo khỏa thân** (Nagna) với nước **Xá Bà** () trong biển với các người trụ trong châu quốc thì ngôn ngữ của chúng sinh chẳng chính đúng, phần lớn dùng chữ **La** (RA) làm ngôn ngữ, khó đọc với chẳng rõ ràng. Đây là tiếng nói của **Sân Nộ Quỷ** (Sakrodha-preta)

Như tình trạng của Nam Ấn Độ: nước **A Nại La** (Andhra), nước **Ca La Noa Tra** (Karnāṭa), nước **Nại La Nhĩ Noa** (Drāviḍā), nước **Câu Tát La** (Kosala)... với nước **Sur Tử** (Siṃhala) với chúng sinh sinh ở Châu Hải khác, phần lớn dùng chữ **Noa** (ḌA) làm lời nói. Đây là tiếng nói của **La Sát** (Rākṣasa)

Như tình trạng của Tây Ấn Độ: nước **Phệ Nễ Thế** (Vaidiśī) với nước **Ma La Phộc** (Mālavī) thì ngôn ngữ chỉ thích dững mãnh. Đây là tiếng nói của Đại Lực **Ma Đa La** (Mātara)

Như tình trạng của núi **Nại Xá La** (Daśarṇavī), núi **Cát Tường** (Śrīkaṇṭhī), núi **Kiểu Nhạ Lý** (Gaurjarī). Ngôn ngữ tại các núi như vậy là tiếng nói của **Nhật Thiên** (Āditya) với các **Tinh Diệu** (Graha).

Như tình trạng của Tây Ấn Độ: nước **A Lý Bộ Nại** (Arbuda) với núi **Hương Túy** (Gandha-mādana) với tiếng nói của người sinh ở biên địa, cho đến nói tùy theo phương. Ấy là tiếng nói của **Câu Sát Ma Noa** (Kūṣmāṇḍa).

Nếu dùng chữ **Thiệt** (ŚI) làm lời nói thì đây là tiếng nói của **Tiên Nhân** (Rṣi)

Nếu dùng bốn chữ **Dã** (YA), **La** (RA), **La** (LĀ), **Phộc** (VA) làm lời nói, dùng chữ **Già** (GHA) làm câu thêm lên thì đây là tiếng nói của **A Tu La** (Asura)

Nếu nước **Ca Thấp Di La** (Kāsmira) với nước **Ca Vĩ** (Kāvi) là **Tối Thượng Chân Ngôn Tộc** với **Kim Cương Thủ Tộc**. Sinh trong nước ấy thì nói tiếng trong nước ấy

Như tình trạng của Trung Ấn Độ: Tộc Tinh, Nghi Tắc, Ngôn Hạnh, Tiêu Xí... là **Liên Hoa Tộc**. Sinh trong nước ấy thì nói tiếng của nước ấy. Nếu người muốn nghiệm biết thì nên dùng Chân Ngôn của Phật Bộ mà thí nghiệm.

Lại tất cả đất Tuyết ở bờ Bắc của **sông Hằng** (Gaṅga) là nhóm Dạ Xoa, Càn Thát Bà, với Tiên Nhân... biến làm thân người ấy, nói tiếng của đất ấy

Lại đất hoang vắng rộng lớn ở bờ Nam của **sông Hằng** (Gaṅga) với trong núi Cát Tường là **La Sát** (Rākṣasa), **Ô Đa Ca Ngạ Quỷ** (Sostāraka-preta) với **loài có hình xấu ác** (Ghora-rūpa), **loài gây chướng nạn** (Mahā-vighna), **Ma Đa La** (Mātara)... cho đến **Tinh Tú** (Graha) đại ác hại mạng người... biến làm thân người ấy, nói tiếng trong chốn ấy.

Lại nữa, vị **Ly Dục Thượng Nhân** ấy ở bên trên đã nói, tất cả đều biết, tất cả đều đồng với điều mà chư Phật Như Lai đã nói như lúc trước. Trong các cõi nước hết thấy Chúng, phần lớn làm ác, gây náo loạn con người. Hết thấy Bản Hình của các nhóm ác với ngôn ngữ, thiện ác, tiêu xí với mọi loại Tâm Hành, mọi loại **Sinh Địa** (đất sinh sống) cho đến Thời Tiết thì Ta đã nói đủ

Nếu nơi chúng sinh có việc náo loạn như vậy thì vị **Ly Dục Đại Thượng Nhân** kia đi đến ủng hộ, cùng làm cho an vui

Nên dùng **Diệu Cát Tường Đồng Tử Lục Tự Tâm Chân Ngôn** mà làm mọi loại **Nghi Pháp**. Lại dùng **Ngũ Kế Đại Ấn** đồng làm ủng hộ, khiến cho nhóm chúng sinh đắc được vô lượng khoái lạc tối thượng

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG BỒ TÁT TẠNG
VĂN THÙ SỰ LỢI CĂN BẢN NGHI QUỸ
QUYỀN THỨ MƯỜI TÁM (Hết)